

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~7001~~/BNV-CQĐP

V/v lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của
UBTVQH hướng dẫn việc xác định dự
kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số
lượng người được giới thiệu ứng cử đại
biểu Hội đồng nhân dân các cấp
nhiệm kỳ 2026 - 2031

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Ban Tổ chức Trung ương;
- Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Văn bản số 03/HĐBCQG-CTĐB ngày 09/7/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về phân công soạn thảo, ban hành văn bản phục vụ công tác bầu cử, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị quyết).

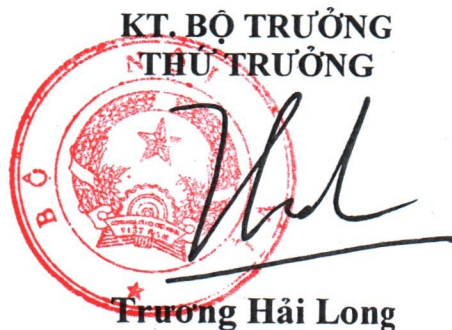
Bộ Nội vụ đề nghị Quý Cơ quan góp ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, gửi về Bộ Nội vụ trước ngày **03/9/2025** để tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Cơ quan./.

(Hồ sơ kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình Chính phủ; (2) Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Trương Hải Long;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
- Lưu VT, CQĐP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Trương Hải Long

Nghị quyết số: /2025/UBTVQH15

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

**Hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu,
thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu
ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được
sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số
85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số
83/2025/QH15;*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ
2026 - 2031**

1. Việc xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị hành chính căn cứ vào quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

a) Dân số của từng đơn vị hành chính để làm căn cứ xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu được xác định theo số liệu thống kê dân số tại Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025 của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

b) Việc xác định đơn vị hành chính xã miền núi, hải đảo để làm căn cứ xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã được bầu căn cứ vào văn bản, quyết định còn hiệu lực pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Bộ Dân tộc và Tôn giáo chịu trách nhiệm xác định xã ở miền núi; Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm xác định xã ở hải đảo.

Bộ Dân tộc và Tôn giáo và Bộ Nội vụ công bố trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội (<http://www.quochoi.vn>) chậm nhất là ngày 01 tháng 12 năm 2025.

2. Việc xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách ở từng loại đơn vị hành chính căn cứ vào quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số

lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã, việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách.

Điều 2. Cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

1. Căn cứ vào số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu, nguyên tắc về việc bảo đảm số dư khi lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp, dự kiến cụ thể cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính cấp tỉnh.

2. Căn cứ vào số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu, nguyên tắc về việc bảo đảm số dư khi lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã, sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp, dự kiến cụ thể cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và thôn, làng, ấp, bản buôn, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khóm (sau đây gọi chung là tổ dân phố), đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính cấp xã.

3. Việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị hành chính phải bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; coi trọng chất lượng, lựa chọn đại biểu là những người tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, uy tín, trí tuệ; đồng thời bảo đảm cơ cấu hợp lý trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới (đối với cấp tỉnh), các thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã); có đại diện của các thành phần xã hội, nghề nghiệp, tôn giáo, độ tuổi.

a) Bảo đảm tỷ lệ hợp lý người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm dân số của từng địa phương và phân đấu đạt tỉ lệ trúng cử;

b) Tỷ lệ đại biểu là phụ nữ trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; phân đấu tỷ lệ trúng cử khoảng 30% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

c) Đại biểu là người ngoài Đảng, phần đầu đạt tỉ lệ không dưới 10% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

d) Đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), phần đầu đạt tỉ lệ không dưới 15% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

đ) Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ trước tái cử, phần đầu đạt tỉ lệ không dưới 30% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

(Dự thảo)

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Văn bản số 03/HĐBCQG-CTĐB ngày 09/7/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về phân công soạn thảo, ban hành văn bản phục vụ công tác bầu cử, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị quyết).

Căn cứ ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số .../TB-TTKQH ngày .../..../2025 của Tổng Thư ký Quốc hội, Bộ Nội vụ đã chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết; tiếp đó đã gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan Trung ương có liên quan và Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở ý kiến các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Bộ Nội vụ đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết¹.

Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị quyết với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Vấn đề tiêu chuẩn đại biểu HĐND có tầm quan trọng không chỉ quyết định chất lượng hoạt động của đại biểu dân cử ở địa phương mà còn là yếu tố

¹Bộ Nội vụ đã nhận được .. văn bản của các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương góp ý dự thảo Nghị quyết, gồm: .. bộ, cơ quan Trung ương; .. HĐND cấp tỉnh. UBND cấp tỉnh và ..Sở Nội vụ (Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương kèm theo).

nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp. Các tiêu chuẩn đối với đại biểu HĐND được quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Tiêu chuẩn đại biểu HĐND có liên quan chặt chẽ với vấn đề cơ cấu đại biểu. Trên cơ sở tiêu chuẩn, cần phải có cơ cấu hợp lý để đảm bảo tính đại diện trong cơ quan dân cử, tiêu biểu cho trí tuệ và sự đoàn kết của toàn dân tộc, phù hợp với sự phân bố dân cư, dân tộc, giới tính, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương. Do đó, việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND các cấp có vai trò quan trọng trong công tác tổ chức cuộc bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND), sự phân công của Hội đồng bầu cử quốc gia, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là cần thiết.

II. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện sự phân công của Hội đồng bầu cử quốc gia, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau đây:

1. Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị quyết.
2. Xây dựng dự thảo Nghị quyết; tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập; gửi xin ý kiến bằng văn bản của các bộ, cơ quan Trung ương có liên quan và HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; xây dựng báo cáo tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

III. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nội dung dự thảo Nghị quyết đã bám sát Kết luận số 153-KL/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Thực hiện tốt chủ trương của Đảng về bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ trong các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; gắn kết quả nhân sự Đại hội Đảng các cấp và quy hoạch cán bộ với công tác chuẩn bị nhân sự HĐND và UBND các cấp; công tác bầu cử với yêu cầu xây dựng và củng cố tổ chức bộ máy nhà nước, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước giai đoạn 2026 - 2031.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải bảo đảm việc giới thiệu, lựa chọn bầu được những đại biểu

HĐND thật sự tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; có kế thừa và đổi mới; bảo đảm đủ tiêu chuẩn, đủ số lượng, có cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

4. Rút kinh nghiệm việc tổ chức bầu cử đại biểu HĐND các khoá gần đây để xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 cho phù hợp với tình hình mới.

IV. PHẠM VI, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi

Nghị quyết này quy định về việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Bố cục dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều:

- a) Quy định về số lượng đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
- b) Quy định về cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
- c) Quy định về điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- a) Số lượng đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 (Điều 1):

- Số lượng đại biểu HĐND các cấp

- + Dự thảo Nghị quyết quy định việc xác định số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị hành chính được căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 29 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

- + Dân số để xác định tổng số đại biểu HĐND ở mỗi đơn vị hành chính theo số liệu thống kê dân số tại Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025 của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách:

Số lượng đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 hoạt động chuyên trách căn cứ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã, việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách.

b) Cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (Điều 2):

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Kết luận số 153-KL/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị, dự thảo Nghị quyết đã quy định cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

- Căn cứ vào số lượng đại biểu HĐND được bầu, nguyên tắc về việc bảo đảm số dư khi lập danh sách người ứng cử đại biểu HĐND quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Thường trực HĐND các cấp sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp dự kiến cụ thể cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình, các đơn vị hành chính cấp dưới (đối với cấp tỉnh), các thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã), đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị hành chính cấp mình.

- Việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND ở mỗi đơn vị hành chính phải bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; coi trọng chất lượng, lựa chọn đại biểu là những người tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh; đồng thời bảo đảm cơ cấu hợp lý trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới (đối với cấp tỉnh), các thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã); có đại diện của các thành phần xã hội, nghề nghiệp, tôn giáo, độ tuổi. Cụ thể như sau:

+ Bảo đảm tỷ lệ hợp lý người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm dân số của từng địa phương và phân đầu đạt tỉ lệ trúng cử;

+ Tỷ lệ đại biểu là phụ nữ trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; phân đầu tỷ lệ trúng cử khoảng 30% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

+ Đại biểu là người ngoài Đảng, phân đầu đạt tỉ lệ không dưới 10% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

+ Đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), phân đầu đạt tỉ lệ không dưới 15% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ trước tái cử, phân đầu đạt tỉ lệ không dưới 30% ở từng cấp (cấp tỉnh, cấp xã);

c) Điều khoản thi hành (Điều 3):

Dự thảo Nghị quyết quy định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, HĐND, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành; Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương đối với dự thảo Nghị quyết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các PTTgCP;
- Hội đồng bầu cử quốc gia;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý TTgCP, các Vụ: PL, TCCV, NC, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (3b).

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ.THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Phạm Thị Thanh Trà